TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐL** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2021/QĐST-DS	*ĐL, ngày 01 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2021/TLST-DS, ngày 11 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số nhà 175, đường số 3, tổ 9, thôn 4, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1980; nơi cư trú: đường số 1A, tổ 3, thôn 6, xã ĐT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- Ngươi có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Quốc D, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số nhà 175, đường số 3, tổ 9, thôn 4, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị H đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị M, ông Trần Quốc D số tiền 25.180.000 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị M, ông Trần Quốc D có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Huỳnh Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

- Về án phí:

+ Bà Huỳnh Thị H phải nộp 629.500 đồng (*Sáu trăm hai mươi chín ngàn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Nguyễn Thị M, ông Trần Quốc D không phải chịu án phí DS/ST. Hoàn trả lại cho bà M số tiền tạm ứng án phí là 626.500 đồng *(Sáu trăm hai mươi sáu ngàn năm trăm đồng)* mà bà M đã nộp theo biên lai số 0005306, ngày 11/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL;
- Chi cục THA.DS huyện ĐL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Trường